

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1774/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 31 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định về chủng loại, số lượng xe chuyên dùng trang bị cho các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg ngày 07/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng phương tiện đi lại trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 61/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg ngày 07/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 4905/BTC-CS ngày 16/4/2014 của Bộ Tài chính về việc xây dựng định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng cho các đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Công văn số 13551 ngày 25/9/2014 của Bộ Tài chính về việc xây dựng định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng cho các đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Công văn số 235/HĐND ngày 17/10/2014 của Thường trực HĐND Tỉnh về quy định chủng loại, số lượng xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1571/TTr-STC ngày 07/7/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chủng loại, số lượng xe chuyên dùng trang bị cho các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý.

Điều 2. Quyết định này có hiệu kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Ân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Về chủng loại, số lượng xe chuyên dùng trang bị cho các cơ quan nhà nước,
đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1774/QĐ-UBND ngày 31/10/2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Quy định này quy định chủng loại, số lượng, chế độ quản lý sử dụng phương tiện đi lại là xe chuyên dùng phục vụ cho hoạt động đặc thù ở một số ngành, lĩnh vực cụ thể của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh quản lý mà Trung ương chưa quy định.

Điều 2. Phạm vi áp dụng

1. Quy định này quy định chủng loại, số lượng, chế độ quản lý sử dụng xe chuyên dùng ban hành kèm theo Quy định này áp dụng cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị) thuộc tỉnh quản lý được trang bị xe chuyên dùng.

2. Xe chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh quản lý theo quy định này bao gồm:

a) Xe chuyên dùng:

- Xe kèm trang thiết bị chuyên dùng hoặc có cấu tạo đặc biệt theo yêu cầu của chuyên môn nghiệp vụ như: Xe cứu thương, xe cứu hỏa, xe chở tiền, xe chở phạm nhân, xe quét đường, xe phun nước, xe chở rác, xe ép rác, xe sửa chữa lưu động, xe trang bị phòng thí nghiệm, xe thư phát điện báo, xe sửa chữa điện nước, xe kéo, xe cần cầu...

- Xe sử dụng nhiệm vụ đặc thù cho nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực như: Xe thanh tra giao thông, xe phát thanh truyền hình lưu động, xe hộ đê, xe tập lái, xe chở diễn viên đi biểu diễn, xe chở vận động viên đi luyện tập và thi đấu..., có dấu hiệu riêng được in rõ trên thành xe, ngoài nhiệm vụ quy định không được sử dụng cho việc khác.

- Xe sử dụng cho các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị - xã hội mà không thực hiện được việc thuê xe hoặc thuê xe không có hiệu quả như: Xe phòng chống dịch, xe kiểm lâm, xe phòng chống lụt bão, xe chống buôn lậu...

- Xe chuyên dùng gồm chủng loại xe hai cầu, xe một cầu tùy theo tính chất đặc thù của ngành, lĩnh vực Sở Tài chính thẩm định trình Chủ tịch UBND Tỉnh xem xét trang bị đối với từng cơ quan, đơn vị.

b) Phương tiện vận tải chuyên dùng khác: Xe ben, xe tải nhẹ, xe bán tải, xe mô tô hai bánh...

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Nguyên tắc trang bị xe chuyên dùng

1. Đảm bảo đáp ứng nhu cầu làm việc cần thiết theo chức năng nhiệm vụ được giao, đảm bảo tiết kiệm, sử dụng có hiệu quả.

2. Số lượng xe chuyên dùng được quy định tại Quyết định này là mức tối đa. Các cơ quan, đơn vị chỉ thực hiện mua sắm mới xe chuyên dùng còn thiếu so với số lượng quy định hoặc xe chuyên dùng cần phải thay thế như: thời gian sử dụng quá lâu, hết niên hạn sử dụng theo quy định, hư hỏng nặng không còn sử dụng được hoặc nếu tiếp tục sử dụng thì phải nâng cấp, cải tạo, sửa chữa lớn, chi phí tốn kém, không hiệu quả.

3. Chủng loại, số lượng, chế độ sử dụng xe chuyên dùng được quy định tại phụ lục kèm theo Quy định này.

4. Hàng năm các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ cần phải bố trí xe chuyên dùng (không vượt quá số lượng quy định tại khoản 3 Điều này) đề xuất số lượng, chủng loại, giá mua xe sau đó cơ quan chủ quản, UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Sở Tài chính rà soát lại nhu cầu và khả năng ngân sách trình Chủ tịch UBND Tỉnh quyết định sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực HĐND Tỉnh.

5. Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý xe chuyên dùng phải có trách nhiệm tổ chức, xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng xe chuyên dùng theo quy định, nhằm bảo đảm sử dụng xe chuyên dùng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

6. Việc thực hiện mua sắm xe chuyên dùng phải tuân thủ theo các trình tự, thủ tục quy định về đấu thầu mua sắm tài sản nhà nước; đồng thời các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mua sắm xe chuyên dùng phải chịu trách nhiệm về giá cả, chất lượng, chủng loại, thông số kỹ thuật.

Điều 4. Quản lý, sử dụng xe chuyên dùng

1. Xe chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, đơn vị phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích theo quy định hiện hành. Nghiêm cấm việc sử dụng xe chuyên dùng vào việc riêng, bán, trao đổi, tặng, cho, cho mượn hoặc điều chuyển cho bất cứ tổ chức, cá nhân nào nếu không được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Các cơ quan, đơn vị được trang bị xe chuyên dùng phải lập hồ sơ kê khai tài sản đăng ký quyền quản lý, sử dụng tài sản báo cáo Sở Tài chính để cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước theo quy định hiện hành.

3. Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng xe chuyên dùng phải có trách nhiệm xây dựng Quy chế quản lý sử dụng theo quy định để làm căn cứ thực hiện. Quy chế này phải được tổ chức thảo luận rộng rãi công khai, dân chủ trong cơ quan, đơn vị và có ý kiến thống nhất bằng văn bản của công đoàn cơ quan, đơn vị, trong đó quy định rõ đơn giá sử dụng (đồng/km) của từng loại xe chuyên dùng để thực hiện thanh toán và hạch toán chi phí sử dụng cho từng đầu xe, gửi cơ quan quản lý trực tiếp, cơ quan tài chính cùng cấp để theo dõi quản lý, gửi Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị giao dịch để làm căn cứ kiểm soát thanh toán chi phí sử dụng xe chuyên dùng.

Nội dung quy chế quản lý, sử dụng xe chuyên dùng bao gồm: Tiêu chuẩn được sử dụng, thẩm quyền quyết định sử dụng, quy trình sử dụng, phương thức sử dụng, đơn giá và khung giá sử dụng. Quy định rõ trách nhiệm của các bộ phận, cá nhân trong quản lý, sử dụng.

4. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm: bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa theo đúng quy định về kỹ thuật của từng loại xe; xây dựng các biện pháp để quản lý, sử dụng xe an toàn, hiệu quả, tiết kiệm đáp ứng được yêu cầu công việc của cơ quan, đơn vị.

5. Xe chuyên dùng đã hết thời gian tính hao mòn và hư hỏng nặng hoặc hết thời hạn lưu hành theo quy định, không có khả năng khắc phục sửa chữa hoặc khắc phục sửa chữa chi phí quá lớn không hiệu quả, các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng có trách nhiệm báo cáo cấp có thẩm quyền cho chủ trương thanh lý. Việc thanh lý xe chuyên dùng được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Giá mua và nguồn kinh phí mua xe

1. Giá mua xe:

a) Đối với xe chuyên dùng thông thường phục vụ nhiệm vụ có tính chất đặc thù của ngành, lĩnh vực thì mức giá mua xe không vượt quá giá mua xe ô tô phục

vụ công tác chung cho các chức danh có hệ số chức vụ từ 0,7 đến dưới 1,25 được quy định tại Quyết định số 61/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Đối với xe chuyên dùng có gắn thiết bị chuyên dùng hoặc cấu tạo đặc biệt thì xác định từng lần tùy theo yêu cầu nhiệm vụ thực tế và tính chất, đặc điểm của xe cần trang bị.

2. Nguồn kinh phí:

Kinh phí mua sắm xe chuyên dùng sử dụng trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước hàng năm được cấp có thẩm quyền giao theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và từ nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

Trường hợp cần thiết, cấp bách, căn cứ quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Chủ tịch UBND Tỉnh quyết định cấp bổ sung dự toán chi ngân sách để mua sắm xe chuyên dùng cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

Căn cứ số lượng, chủng loại, chế độ quản lý sử dụng xe chuyên dùng theo Phụ lục kèm theo tại Quy định này, tình trạng hiện có và nhu cầu cần thiết của xe chuyên dùng, các cơ quan, đơn vị lập kế hoạch và dự toán kinh phí mua sắm, tổng hợp trong dự toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước hiện hành.

Chấp hành đầy đủ các quy định của Trung ương và nội dung quy định tại Quyết định này về chế độ quản lý, sử dụng, mua sắm, bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa xe chuyên dùng theo đúng quy định.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định tiêu chuẩn, định mức mua sắm, thanh lý, thu hồi, điều chuyển xe chuyên dùng; hướng dẫn, theo dõi, giám sát các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện mua sắm, sửa chữa xe chuyên dùng theo đúng quy định. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải (cơ quan chuyên môn về kỹ thuật) trong công tác đánh giá tình trạng kỹ thuật của xe chuyên dùng theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị làm cơ sở cho việc lập dự toán sửa chữa, thanh lý, điều chuyển xe chuyên dùng.

3. Những nội dung khác không nêu trong quy định này thì các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng xe chuyên dùng tổ chức thực hiện theo đúng quy

định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước số 03/QH12 ngày 03/6/2008; Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ; Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg ngày 07/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 61/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 138/2009/NQ-HĐND ngày 18/12/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên và các văn bản quy định pháp luật khác có liên quan.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Ân